| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỘC BÌNH**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 14-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Văn Hồng

Bà Lý Thị Thủy

***- Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lành Minh H (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 08/9/1997 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay, khu P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lành Văn D, sinh năm 1978 và bà: Ma Thị H, sinh năm 1980; vợ là Vi Thị T, sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2018 đến ngày 01/9/2018 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1993; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Ma Thị H, sinh năm 1980, cư trú tại: Khu P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1986; cư trú tại đường D, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Người làm chứng*:

1. Anh Hoàng Văn N, có mặt.

2. Anh Chu Văn C, có mặt.

3. Bà Hoàng Bích N, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/8/2018, Lành Minh H đang chơi điện tử tại quán nét Q thuộc khu M, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nhắn tin cho Hoàng Văn N bảo Hoàng Văn N xuống quán nét Q đón. Lúc này Hoàng Văn N đang ở quán karaoke P cùng với Trần Văn T và một số người bạn nên Hoàng Văn N mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter Biển kiểm soát 12L1 – 173.73 của Trần Văn T để đi đón Lành Minh H. Khi Hoàng Văn N vừa đến, Lành Minh H biết xe mô tô do Hoàng Văn N điều khiển là xe mượn của Trần Văn T. Do thiếu tiền chi tiêu, Lành Minh H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi đến quán karaoke P, Lành Minh H vào phòng hát hỏi Trần Văn T để mượn xe, sau khi được Trần Văn T đồng ý, Lành Minh H bảo Hoàng Văn N giao chìa khóa xe rồi điều khiển xe mô tô đi ra Thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để tìm quán cầm cố. Đi đến ngã ba khu M, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lành Minh H dừng lại mở cốp xe để kiểm tra thấy trong cốp xe có giấy tờ đăng ký xe và giấy tờ tùy thân của Trần Văn T, Lành Minh H cầm lấy cất vào người rồi tiếp tục điều khiển xe đi thẳng ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Lành Minh H đến hiệu cầm đồ ở đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do Nguyễn Thu H là chủ, cầm cố chiếc xe lấy 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Số tiền này Lành Minh H đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Lành Minh H không có khả năng và cũng không có ý định chuộc lại xe. Sau khi biết Trần Văn T trình báo Công an nên ngày 28/8/2018, Lành Minh H đã chủ động đến tìm gặp Trần Văn T để xin lỗi và cùng Trần Văn T ra Thành phố L chuộc lại xe với số tiền 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này là Trần Văn T tự bỏ ra để chuộc lại do Lành Minh H không có tiền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL – HĐĐGTS ngày 30/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện B kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter Biển kiểm soát 12L1 – 173.73 giá trị 45.600.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSLB, ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố Lành Minh H về tội

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lành Minh H về tội danh như đã nói trên. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lành Minh H phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lành Minh H từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng.

Bị cáo Lành Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên. Anh Trần Văn T là bị hại trong vụ án tại phiên tòa cho biết: Sự việc mà bị cáo trình bày tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn đúng sự thật. Hiện nay anh đã nhận lại xe cùng toàn bộ giấy tờ, giữa anh và bà Ma Thị H đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường dân sự, bà Ma Thị H đã trả cho anh 3000.000 đồng số tiền còn lại bà Ma Thị H có trách nhiệm trả nợ tiếp. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự, anh mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà Ma Thị H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cho rằng giữa bà và anh Trần Văn T đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường dân sự, bà đã bồi thường cho anh Trần Văn T 3000.000 đồng (ba triệu đồng), số còn lại là 8.600.000 đồng bà Ma Thị H sẽ có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Văn T.

Chị Nguyễn Thu H cho biết, khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 22/8/2018 Lành Minh H đến hiệu cầm đồ ở đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do chị là chủ, cầm cố chiếc xe lấy 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), khi đồng ý cho Lành Minh H cầm cố chiếc xe nói trên chị không biết đây là chiếc xe do phạm tội mà có, vì chị thấy xe có giấy chứng nhận đăng ký và Lành Minh H nói đây là chiếc xe của Lành Minh H. Việc chị kinh doanh dịch vụ cầm đồ có giấy phép kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp. Hiện nay chi đã nhận số tiền 11.600.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi) và đã giao lại xe cho Lành Minh H và Trần Văn T. Chị không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lành Minh H: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với đoàn tụ với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lành Minh H tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng có mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/8/2018, Lành Minh H dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter Biển kiểm soát 12L1 - 173.73 của Trần Văn T để mang đi cầm cố tại hiệu cầm đồ chị do Nguyễn Thu H làm chủ tại Đường B, phường T, Thành phố L lấy 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết và không có khả năng chi trả. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL – HĐĐGTS ngày 30/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện B kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter Biển kiểm soát 12L1 – 173.73 giá trị 45.600.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lành Minh H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần phải xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính do vậy bị cáo là người có nhân thân tốt. Tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, khung hình phạt truy tố đối với bị cáo cao nhất là ba năm tù; mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thực sự nghiêm khắc đó là cách ly bị báo ra khỏi đời sống xã hội mới mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho ra đình và ra hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trước khi mở phiên tòa bà Ma Thị H là mẹ của bị cáo và bị hại anh Trần Văn T đã thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo cũng nhất trí, anh Trần Văn T cũng không có yêu cầu về bồi thường dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Lành Minh H bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ khi nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lành Minh H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lành Minh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lành Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**